

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 03-9-2020

V/v “*tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Thi

2. Ông Huỳnh Kim Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Quyền – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Liêm - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 218/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 60/2020/QĐST-HNGĐ ngày 27/8/2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Đinh Thanh H, sinh năm: 1980;

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* chị Trương Thị Kim V, sinh năm: 1981;

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

(Các đương sự đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện nhận ngày 04/5/2020 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn anh Đinh Thanh H trình bày: anh và chị V cưới nhau vào năm 2002, do tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 04/6/2002 tại UBND xã T, huyện C, tỉnh Long An. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2019 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do chị V không trung thực với anh trong việc chi tiêu tiền bạc, tự ý mượn nợ và chi tiêu riêng mà không thông báo với anh dẫn đến việc vợ chồng phải bán đất trả nợ cho chị V. Vợ chồng ly thân từ tháng 4/2020 đến nay. Nay xét thấy tình cảm không còn nên anh khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị V.

Về nuôi con chung: vợ chồng có 02 con chung tên Đinh Thanh P, sinh ngày 17/4/2002, đã thành niên và Đinh Thị Thu H, sinh ngày 12/4/2010, hiện đang sống với hai vợ chồng. Khi ly hôn, anh yêu cầu nuôi con chung Đinh Thị Thu H, không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Tại Biên bản hòa giải ngày 03/8/2020 và tại phiên tòa, bị đơn chị Trương Thị Kim V trình bày: về thời gian cưới, đăng ký kết hôn và quá trình chung sống đúng như anh H trình bày. Từ lúc vợ chồng cưới nhau đến nay, anh H tự làm và tự chi tiêu, không đưa tiền sinh hoạt cho chị trong khi tất cả các khoản chi tiêu sinh hoạt trong gia đình, việc chăm sóc và nuôi dạy con cái đều do chị quán xuyến. Khi chị không xoay sở nổi thì vay mượn tiền bên ngoài nhưng không có báo anh H. Khi anh H biết chuyện, hai vợ chồng thống nhất bán đất để trả nợ cho chị. Vợ chồng thực sự không có mâu thuẫn gì lớn nên chị không đồng ý ly hôn với anh H mà mong muốn gia đình chung sống đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con.

Về con chung: do không đồng ý ly hôn nên không có yêu cầu về con chung.

Về chia tài sản: vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: từ khi thụ lý vụ án ở cấp sơ thẩm cho đến thời điểm hiện tại thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân theo pháp luật tố tụng và các đương sự chấp hành đúng pháp luật. Về nội dung: anh H và chị V đều thừa nhận giữa hai vợ chồng ngoài việc mâu thuẫn về vấn đề chi tiêu tiền bạc thì không có mâu thuẫn gì khác. Qua diễn biến tại phiên tòa cho thấy anh H cũng không quan tâm đến gia đình, chưa làm tròn vai trò của người trụ cột trong gia đình, mâu thuẫn xảy ra cũng có một phần lỗi của anh H nên cần cho anh H, chị V thêm cơ hội để khắc phục, sửa chữa sai lầm, hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình đề nghị không chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Anh Đinh Thanh H khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Trương Thị Kim V là quan hệ tranh chấp ly hôn, căn cứ theo qui định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

[2] Về nội dung:

Về hôn nhân: Anh Đinh Thanh H và chị Trương Thị Kim V cưới nhau vào năm 2002, có đăng ký kết hôn vào 04/6/2002 tại UBND xã T, huyện C, tỉnh Long An là hôn nhân hợp pháp.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa cả anh H và chị V đều thừa nhận nguyên nhân duy nhất khiến vợ chồng mâu thuẫn là do chị V tự ý mượn nợ mà không báo cho anh H biết, khi không còn khả năng xoay sở thì cả hai vợ chồng thống nhất bán đất để trả nợ và trong cuộc sống hàng ngày, anh H tự làm tự chi tiêu riêng, mọi chi phí sinh hoạt cho gia đình hầu hết do chị V tự xoay sở.

Xét thấy, trong cuộc sống hàng ngày, anh H không phải là người đàn ông biết quan tâm đến gia đình, lơ là trong việc chăm sóc gia đình và nuôi dạy con cái, bỏ mặc mọi việc cho chị V quán xuyến và xoay sở, khi chị V không tự lo được và dẫn đến nợ nần thì anh H sử dụng việc chị V có nợ để làm căn cứ yêu cầu ly hôn với chị V. Tuy nhiên, vợ chồng sống với nhau phải có nghĩa vụ yêu thương, quan tâm, chăm sóc, chia sẻ và cùng nhau vượt qua những khó khăn, thử thách trong cuộc sống và thực tế anh H và chị V cũng đã bàn bạc, giải quyết được mâu thuẫn thì không thể vì lý do chị V đã từng mượn nợ mà dẫn đến ly hôn. Mặt khác, thời gian vợ chồng ly thân cũng chưa lâu nên cần cho anh H và chị V cơ hội để hàn gắn tình cảm vợ chồng, áp dụng điều 56 Luật hôn nhân và gia đình không chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh H.

Do không chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh H nên Hội đồng xét xử không đề cập đến quan hệ con chung, tài sản chung và nợ chung.

Về án phí: anh H phải chịu án phí theo qui định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 19, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đinh Thanh H đối với chị Trương Thị Kim V.

Về hôn nhân: anh Đinh Thanh H và chị Trương Thị Kim V vẫn còn quyền và nghĩa vụ vợ chồng.

Về án phí: anh Đinh Thanh H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0008483 ngày 04/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, anh H đã nộp đủ.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Phương Trúc